

Số: 117/2021/QĐST-HNGĐ

*Q, ngày 21 tháng 9 năm 2021*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ Q, TỈNH Q**

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Hùng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đàm Chí Thân và Bà Vũ Thị Thanh

Căn cứ Điều 212, 213, 235 và Điều 246 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, 57; Điều 81, Điều 82; Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Khoản 1 Điều 6 và điểm a Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 123/2021/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 8 năm 2021 về việc “Tranh chấp hôn nhân và gia đình”

**XÉT THẤY:**

Tại phiên tòa, các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và sự thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

**Nguyên đơn:** Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1981;

Địa chỉ: Khu Y, phường Y, thị xã Đ, tỉnh Q.

**Bị đơn:** Anh Vũ Duy H1, sinh năm 1979;

Địa chỉ: Khu H, phường C, thị xã Q, tỉnh Q Có mặt tại phiên tòa

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị H và anh Vũ Duy H1 thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Chị Nguyễn Thị H và anh Vũ Duy H1 thỏa thuận thống

nhất:

Chị Nguyễn Thị H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung Vũ Bình An, sinh ngày 06/7/2019 đến tuổi thành niên (Đủ 18 tuổi) .

Anh Vũ Duy H1 không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

Anh Vũ Duy H1 được quyền qua lại, thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai có quyền cản trở.

2.3. Về tài sản chung, nợ chung: Chị Nguyễn Thị H và anh Vũ Duy H1 không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Chị Nguyễn Thị H tự nguyện nộp 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm. Nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm chị Nguyễn Thị H đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu số 0001864 ngày 30/7/2021 tại Chi Cục Thi hành án dân sự thị xã Q, tỉnh Q. Nay trả lại cho chị Nguyễn Thị H số tiền là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng)

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- Dương sự;
- VKSND TX Q;
- Chi Cục THADS TX Q;
- UBND phường C
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**  
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Phan Hùng**



